TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 31-3-2025
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Bộ.
Ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Hoàng Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 25/3/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1997.

Nơi thường trú: đội 2, TDP T, thị trấn Đ, huyện M, thành phố H.

- *Bị đơn:* anh Lê Hoàng V, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: đội 2, TDP T, thị trấn Đ, huyện M, thành phố H.

(Tại phiên toà, nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án chị Nguyễn Thị Vân A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Lê Hoàng V tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội vào ngày 30/5/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng làm lao động tự do và sinh sống đến năm 2024 tại thị trấn Đại Nghĩa thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm lối sống, tính tình

không hoà hợp nên thường xuyên xảy ra cãi vã, anh V không quan tâm đến vợ con, mặc dù chị Vân A đã cố gắng hàn gắn, gia đình hai bên khuyên giải nhưng đều không có kết quả. Vợ chồng chị cũng đã ly thân từ năm 2024 đến nay, không ai còn quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy tình cảm không còn, chị xin ly hôn với anh V để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Lê Hoàng V có 02 con chung là cháu Lê Việt A1, sinh ngày 12/8/2018 và cháu Lê Việt P, sinh ngày 23/7/2022. Từ khi vợ chồng sống ly thân, 02 con chung đều đang ở với chị.Về mức thu nhập, chị làm lao động tự do, kinh doanh buôn bán, có thu nhập hàng tháng đủ điều kiện để chăm sóc cả 02 con chung. Nay ly hôn, vì các con chung còn nhỏ nên chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Lê Hoàng V mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc. Anh V có văn bản gửi Toà án trình bày quan điểm như sau: Anh xác nhận thời điểm kết hôn, thời điểm mâu thuẫn và ly thân như chị Vân A đã trình bày. Nay chị Vân A xin ly hôn, quan điểm của anh là mong vợ chồng đoàn tụ nhưng nếu chị Vân A vẫn kiên quyết xin ly hôn thì anh V cũng đồng ý ly hôn. Anh đồng ý giao cả 02 con chung là cháu Lê Việt A1, sinh ngày 12/8/2018 và cháu Lê Việt P, sinh ngày 23/7/2022 cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng và nhất trí quan điểm của chị Vân A không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng anh xác nhận không có. Quá trình giải quyết vụ án anh xác nhận vẫn đang có hộ khẩu hường trú tại địa phương và không đăng ký tạm trú ở đâu và có đề nghị giải quyết vắng mặt anh, các văn bản gửi về địa chỉ nhà anh là bà Nguyễn Thị Hoài (mẹ đẻ anh nhận thay) tại đội 2, TDP Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội.

Toà án đã tiến hành lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Hoài (mẹ đẻ của anh V), bà Hoài trình bày: Bà cũng xác nhận thời điểm kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời điểm ly thân như vợ chồng chị Anh, anh V trình bày là đúng. Bà xác nhận anh V và chị Anh trong quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Lê Việt A1 và cháu Lê Việt P, hiện các cháu còn nhỏ nên đang ở với mẹ là chị Vân A. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng không có gì. Bà Hoài xin nhận thay các văn bản tố tụng của Toà án cho anh V và cam kết giao lại tận tay, thông báo trực tiếp cho anh V ngay trong ngày.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Vân A xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh V, đề nghị được tiếp tục nuôi cả 02 con chung và

không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bị đơn anh Lê Hoàng V vắng mặt lần thứ hai tại phiên toà nên không có quan điểm trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án.

Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì, đã xác định đúng tư cách của đương sự, giải quyết đúng thời hạn của vụ án.

Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật có liên quan trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh V dù được triệu tập và giao các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều không đến làm việc, nên đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thị Vân A được ly hôn anh Lê Hoàng V; Về con chung: Cần thiết giao cả 02 con chung cho chị Vân A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vân A không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có và không yêu cầu nên không giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị Vân A khởi kiện xin ly hôn anh Lê Hoàng V có nơi cư trú tại đội 2, TDP Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa , huyện Mỹ Đức, đã nộp tạm ứng án phí là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là tranh chấp hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Tại phiên toà, nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn là anh V vắng mặt lần thứ 2 không có lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Lê Hoàng V tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/5/2018 tại UBND thị trấn Đại Nghĩa , huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của chị Vân A: Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ năm 2024 đến nay. Chị Vân A thừa nhận mặc dù đã cho anh V nhiều cơ hội nhưng đều không có kết quả, tình cảm vợ chồng không còn. Phía anh V xác nhận thời điểm và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn như

chị Vân A trình bày là đúng, anh vẫn mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị Vân A kiên quyết xin ly hôn thì anh cũng nhất trí nên Hội đồng xét xử xét thấy mong muốn vợ chồng đoàn tụ của anh V chỉ là một phía, việc anh V vắng mặt tại các buổi hoà giải đã thể hiện anh V không có thiện chí hoà giải, hàn gắn, cũng không có giải pháp để đoàn tụ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Vân A và anh V là phù hợp với pháp luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Chị Vân A và anh V đều xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Việt A1, sinh ngày 12/8/2018 và cháu Lê Việt P, sinh ngày 23/7/2022. Hiện từ khi vợ chồng sống ly thân, cả 02 con chung đều đang ở với mẹ là chị Vân A. Nay ly hôn, vì các con chung còn nhỏ nên chị đề nghị tiếp tục nuôi cả 02 con chung và được anh V đồng ý. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu này của chị Vân A là đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vân A không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vân A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về người nuôi con và trợ cấp nuôi con chung.

Anh Lê Hoàng V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vân A và anh V đều xác nhận không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Vân A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A được ly hôn anh Lê Hoàng V.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lê Việt A1, sinh ngày 12/8/2018 và cháu Lê Việt P, sinh ngày 23/7/2022 cho chị Nguyễn Thị Vân A tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Vân A không yêu cầu anh Lê Hoàng V phải trợ cấp nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Vân A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con chung.

Anh Lê Hoàng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị Vân A và anh Lê Hoàng V đều trình bày không có tài sản chung và nợ chung vợ chồng.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Vân A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 00077038 ngày 22/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

5. Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND thị trấn Đại Nghĩa (nơi đăng ký kết hôn);
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Hồng